

Số: 111/2020/QĐST- HNGĐ

Cao Bằng, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thu T** - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ 04, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh **Hà Ngọc S** - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 03, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu T và anh Hà Ngọc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu T và anh Hà Ngọc S.

- **Về con chung:** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thu T và anh Hà Ngọc S mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự về việc thuận tình ly hôn. Chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí bao gồm cả phần của anh S. Tổng cộng chị T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000747 ngày 09/6/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Nay, chị T được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cao Bằng;
- VKSND TP. Cao Bằng;
- CC THADS TP. Cao Bằng;
- UBND phường Duyệt T;
- Đương sự;
- Lưu án văn
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Bé Lan Phương